

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2021/HS-ST  
Ngày 23-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Kiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Yên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Linh – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 238/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 343/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Bùi Văn L**, sinh năm 1988, tại huyện S, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Bản H, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; tạm trú: Tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D và bà Đào Thị N; bị cáo có vợ là Mai Thị T và có 01 con; tiền án: Ngày 16/01/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 18/01/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 26/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2021 đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 30 phút, ngày 01/7/2021, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại khu vực Tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra hành chính về ma túy với Bùi Văn L (Có lý lịch nêu trên) đã phát

hiện Bùi Văn L đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 vỏ bao thuốc Thăng Long bên trong chứa 01 gói giấy bạc màu vàng đựng cục chất bột màu trắng. Bùi Văn L khai cục chất bột màu trắng là Heroine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, dẫn giải Bùi Văn L về Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 01/7/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với VKSND huyện Mộc Châu và phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Bùi Văn L, kết quả: Cục chất bột màu trắng thu giữ của Bùi Văn L có khối lượng 0,17 gam, lấy toàn bộ 0,17 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu “L”. Cơ quan Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 1237 ngày 06/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy, loại chất Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,17 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,17 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra Bùi Văn L khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy, khoảng 10 giờ 00 phút ngày 01/7/2021, Bùi Văn L đi nhờ xe máy một người đàn ông không quen biết, đến ngã 3 V, huyện V, Li xuống xe đi bộ vào bản P, xã V, huyện V mục đích tìm mua ma túy mang về sử dụng. Trên đường đi, L gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong đựng Heroine với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy, L lấy một ít Heroine ra sử dụng, số còn lại L gói lại như cũ rồi cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ ra đường Quốc lộ 6 đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết. Khi đi đến gần khách sạn M thuộc Tiểu khu Nhà Nghỉ, thị trấn N, L xuống xe đi bộ về. Trên đường đi về thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 178/CT-VKS ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố Bùi Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Bùi Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Bùi Văn L từ 06 năm đến 07 năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Bùi Văn L, bắt ngày 01/7/2021: Bên trong đựng vỏ gói giấy bạc màu vàng, vỏ bao thuốc lá thăng long và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy của Bùi Văn L, ngày 01/7/2021, kq: Dương tính.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn L thừa nhận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 01/7/2021, Bùi Văn L đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,17 gam Heroine, với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Bùi Văn L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt, mức độ hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã nhiều lần bị kết án về nhiều tội. Cụ thể năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bản án số 47/2014/HSST ngày 26/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La áp dụng điểm p "Tái phạm nguy hiểm" khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Văn L 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy đến thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa, giáo dục chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Bùi Văn L, bắt ngày 01/7/2021: Bên trong đựng vỏ gói giấy bạc màu vàng, vỏ bao thuốc lá trắng long và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy của Bùi Văn L, ngày 01/7/2021, qq: Dương tính, là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hai người đàn ông điều khiển xe máy đã cho bị cáo đi nhờ vào ngày 01/7/2021. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ. Việc bị cáo Tàng trữ trái phép chất ma túy, hai người này hoàn toàn không biết, do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[8] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 01/7/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Bùi Văn L, bắt ngày 01/7/2021: Bên trong đựng vỏ gói giấy bạc màu vàng, vỏ bao thuốc lá thăng long và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy của Bùi Văn L, ngày 01/7/2021, kq: Dương tính

*Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/9/2021 giữa Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 23/9/2021.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Trung Kiên**